

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng tháng 12 năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chương trình báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 57/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định. Chi cục Kiểm lâm báo cáo Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng tháng 12 năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 năm 2024, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THÁNG 12

1. Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR)

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Ban hành và triển khai Kế hoạch số 1738/KH-CCKL ngày 29/11/2023 về kiểm tra công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023.

- Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm rừng trái pháp luật.

b) Kết quả đạt được:

- Công tác bảo vệ rừng: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu; tổ chức 245 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng và phá bỏ tại rừng 500 kg than và 02 lò than hầm đang hoạt động trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

+ Phá rừng trái pháp luật:

* Trong tháng, không xảy ra vi phạm. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 31 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 70.937 m²; so với cùng kỳ năm 2022, tăng 03 vụ, diện tích giảm 15.970 m². Cụ thể¹:

* Kết quả xử lý: Từ đầu năm đến nay, đã xử lý 26 vụ vi phạm (khung hình sự 02 vụ, khung hành chính 24 vụ); phạt tiền 680.500.000 đồng; tịch thu 01 máy cưa xăng, 01 cái rựa và buộc các đối tượng phải trồng lại rừng trên diện tích vi phạm. Cụ thể²:

+ Khai thác rừng trái pháp luật:

* Trong tháng, không xảy ra vi phạm. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm, tổng khối lượng 21,784 m³ gỗ các loại và 108 kg thực vật rừng ngoài gỗ (cây Đước); tạm giữ 01 máy cưa xăng cầm tay. So với cùng kỳ năm 2022, giảm 04 vụ. Cụ thể³:

* Kết quả xử lý: Từ đầu năm đến nay, đã xử lý 04 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 03 vụ). Cụ thể⁴:

+ Kiểm tra, ngăn chặn lấn chiếm rừng trái pháp luật:

* Trong tháng, không xảy ra vi phạm. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 03 vụ vi phạm, diện tích 5.282,4 m². So với cùng kỳ năm 2022 tăng 03 vụ, diện tích tăng 5.282,4 m². Cụ thể⁵:

* Kết quả xử lý: Đã xử lý hành chính 03 vụ, phạt tiền 8.000.000 đồng và buộc đối tượng phải khôi phục lại tình trạng ban đầu.

+ Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

* Trong tháng, phát hiện và lập biên bản 16 vụ vi phạm, gồm: 03 vụ tàng trữ và 13 vụ vô chủ; tạm giữ 9,175 m³ gỗ các loại, 15.000 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 03 xe ô tô và 08 xe máy. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 124 vụ.

¹ Vĩnh Thạnh 21 vụ, diện tích 26.361 m²; Hoài Ân 03 vụ, diện tích 24.941 m²; Phù Cát 01 vụ, diện tích 4.973 m²; An Lão 03 vụ, diện tích 9.133 m²; Phù Mỹ 02 vụ, diện tích 3.036 m²; Tây Sơn 01 vụ, diện tích 2.493 m². Trong đó: Diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 21.659 m², diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 49.278 m²; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 8.415 m², Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 2.046 m², Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 12.335 m², UBND xã 40.508 m², hộ gia đình 7.633 m².

² Huyện Vĩnh Thạnh 18 vụ (khung hành chính), huyện Hoài Ân 03 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 02 vụ), huyện An Lão 03 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 02 vụ), huyện Phù Mỹ 02 vụ (khung hành chính).

³ Huyện Vân Canh 01 vụ, khối lượng 11,409 m³ gỗ, chủng loại Ké, Trâm, Sô; huyện An Lão 01 vụ, khối lượng 2,735 m³ gỗ, chủng loại Giỏi, Giẻ; huyện Vĩnh Thạnh 03 vụ, khối lượng 7,640 m³ gỗ, chủng loại Lim xet, Chò chỉ, Keo lai; huyện Phù Mỹ 01 vụ, 108 kg thực vật rừng ngoài gỗ (cây Đước).

⁴Vân Canh 01 vụ (khung hình sự), Vĩnh Thạnh 03 vụ (khung hành chính).

⁵ Phù Mỹ 01 vụ, diện tích 230 m²; Hoài Ân 02 vụ, diện tích 5.052,4 m². Trong đó: Diện tích thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 230 m², diện tích thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 5.052,4 m²; chủ quản lý: UBND xã 4.913,1 m², hộ gia đình 369,3 m².

* Đã xử lý hành chính 03 vụ vận chuyển; phạt tiền 18.000.000 đồng; tịch thu 15.000 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi và trả lại 03 xe ô tô. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xử lý hành chính 38 vụ.

+ Công tác phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật: Trong tháng, không tổ chức phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã tổ chức phá bỏ 60,88 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật, gồm⁶:

+ Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 110.848.000 đồng, gồm: 17.250.000 đồng tiền phạt; 53.000.000 đồng tiền bán tang vật vi phạm và buộc thanh toán trồng lại rừng 40.598.000 đồng.

- Công tác PCCCR: Các đơn vị, chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời, ... Trong tháng, không xảy ra cháy rừng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 06 vụ cháy rừng, diện tích 23,69 ha. So với cùng kỳ năm 2022 tăng 06 vụ, diện tích tăng 23,69 ha. Cụ thể⁷:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 145 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 21 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 1.398 người tham dự.

- Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: Đến nay, đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII, kỳ họp thứ 14 thông qua tại Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 06/12/2023.

2. Sử dụng và phát triển rừng

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành một số văn bản như⁸:

b) Kết quả đạt được:

⁶ Huyện An Lão 47,91 ha, huyện Hoài Ân 2,86 ha, huyện Tây Sơn 4,66 ha, huyện Vĩnh Thạnh 5,45 ha.

⁷ 01 vụ cháy rừng tự nhiên tại Vĩnh Thạnh, diện tích 0,0387 ha; 04 vụ cháy rừng trồng, diện tích 22,95 ha (Hoài Ân 01 vụ, diện tích 2,63 ha, Tây Sơn 01 vụ, diện tích 7,84 ha, Phù Cát 01 vụ, diện tích 2,58 ha, TP. Quy Nhơn 01 vụ, diện tích 9,9 ha) và 01 vụ cháy đất đã trồng rừng chưa thành rừng tại huyện Tuy Phước, diện tích 0,7 ha.

⁸ Văn bản số 3896/SNN-KL ngày 16/11/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 3921/SNN-KL ngày 17/11/2023 về việc trồng cây phân tán năm 2023 trên địa bàn huyện An Lão và huyện Tây Sơn; Văn bản số 4284/SNN-KL ngày 11/12/2023 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 18/11/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khoán bảo vệ rừng: Đã tổ chức bảo vệ tốt diện tích khoán bảo vệ rừng 120.330,47 ha. Trong đó: Khoán chuyển tiếp 118.373,93 ha; khoán mới 1.956,54 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương.

- Khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Khoán chuyển tiếp 377,8 ha (Hoài Nhơn 177,8 ha; An Lão 100 ha; An Toàn 100 ha) và khoán mới 83,6 ha (Hoài Nhơn 60 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 23,6 ha).

- Hỗ trợ bảo vệ rừng:

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm của Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn: 14.657,34 ha.

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất trong thời gian đóng cửa rừng: 20.046,50 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 6.741,30 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 13.305,20 ha).

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn xã Đăk Mang huyện Hoài Ân: 720,49 ha.

- Chăm sóc rừng trồng: Năm 2023, kế hoạch diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha). Trong đó, diện tích phải chăm sóc lần 1 là 13.100 ha, lần 2 là 6.398,8 ha. Đến nay, các chủ rừng đã chăm sóc lần 1 được 13.100 ha, chăm sóc lần 2 được 6.398,8 ha đạt 100% kế hoạch.

- Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, trên địa bàn tỉnh sản xuất 200 triệu cây giống. Trong tháng, các cơ sở sản xuất giống đã sản xuất được 6.195.000 cây giống các loại. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã sản xuất được 200 triệu cây giống các loại, đạt 100% kế hoạch.

- Công tác trồng rừng: Kế hoạch năm 2023, trồng rừng tập trung 8.780 ha. Trong đó, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Trong tháng, đã trồng được 2.846,01 ha. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã trồng được 8.942,01 ha đạt 101,84% kế hoạch. Cụ thể⁹:

- Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, tổng diện tích khai thác rừng trồng là 9.092 ha. Trong đó, diện tích khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha; diện tích khai thác rừng trồng sản xuất 8.882 ha. Trong tháng, đã khai thác được 853,84 ha, sản lượng 113.845,33 m³. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã khai thác được 9.243,41 ha, sản lượng khai thác đạt 1.232.454,67 m³, đạt 113% kế hoạch. Cụ thể¹⁰:

⁹ - Trong tháng: An Lão 187,74 ha; Hoài Ân 789,35 ha; Phù Mỹ 305,68 ha; Phù Cát 8,90 ha; Vân Canh 1.222,75 ha; Tây Sơn 93,35 ha; Vĩnh Thạnh 19,74 ha; Tuy Phước 28,0 ha; Quy Nhơn 190,5 ha.

- Lũy kế từ đầu năm đến nay: An Lão 1.308,74 ha; Hoài Ân 1.513,10 ha; Hoài Nhơn 246,58 ha; Phù Mỹ 389,65 ha; Phù Cát 449,74 ha; Vân Canh 3.696,22 ha; Tây Sơn 593,35 ha; Vĩnh Thạnh 83,97 ha; Tuy Phước 126,0 ha; An Nhơn 97,16 ha; Quy Nhơn 437,5 ha

¹⁰ - Trong tháng: An Lão 185,74 ha; Hoài Ân 427,98 ha; Phù Mỹ 170,95 ha; Phù Cát 21,83 ha; Tây Sơn 35,34 ha; Quy Nhơn 12,0 ha.

- Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

+ Quản lý rừng bền vững: Trong tháng, đã tổ chức thẩm định nội nghiệp Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão và thẩm định ngoại nghiệp Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn. Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 01 phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh. Lũy kế đến nay, đã có 08 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm¹¹:

+ Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Trong tháng, không có diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng. Từ đầu năm đến nay, đã cấp chứng chỉ rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh 13.330,98 ha, trong đó: Rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 11.663,98 ha. Trong đó¹²:

Hiện nay, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng.

- Kết quả thực hiện Trồng rừng cây gỗ lớn: Trong tháng, không có diện tích trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn. Đến nay đã chuyển hóa được 3.020 ha do Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài chuyển hóa 3.000,0 ha và Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn chuyển hóa 20,0 ha. Đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh: 9.882 ha, trong đó¹³:

- Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch năm 2023, toàn tỉnh sẽ thực hiện trồng 1.731,65 ha; trong đó: Trồng rừng tập trung 243,01 ha; trồng cây phân tán: 1.488,64 ha. Từ đầu năm

- Lũy kế từ đầu năm đến nay: An Lão 1.308,74 ha; Hoài Ân 1.513,10 ha; Hoài Nhơn 268,01 ha; Phù Mỹ 387,77 ha; Phù Cát 440,0 ha; Vân Canh 3.811,44 ha; Tây Sơn 762,62 ha; Vĩnh Thạnh 83,05 ha; Tuy Phước 126,0 ha; An Nhơn 105,18 ha; Quy Nhơn 437,50 ha

¹¹ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn và 05 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh). Hiện nay, các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, An Lão, Tây Sơn đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

¹² + Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha (khoanh nuôi tái sinh 217,0 ha; rừng trồng 2.563,55 ha).

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.064,93 ha (rừng tự nhiên 1.450,0 ha; rừng trồng 2.614,93ha).

+ Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 5.493,0 ha rừng trồng.

+ Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 992,5 ha rừng trồng.

¹³ - Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 1.917,0 ha.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 838,0 ha.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: 517,0 ha.

- Xí Nghiệp LN PISICO: 182,0 ha.

- Trung tâm khuyến nông: 150,0 ha.

- Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 6.278,0 ha.

đến nay, trên địa bàn tỉnh trồng được 473.323 cây, tương đương với diện tích 473,323 ha; đạt 27,3% so với kế hoạch. Lũy kế từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 1.355.512 cây, tương đương với 1.355,512 ha.

- Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Trong tháng, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 02 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, với diện tích 14,27 ha rừng sản xuất. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 49 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, với diện tích 381,454 ha (rừng phòng hộ 61,459 ha; rừng sản xuất 319,995 ha).

3. Nhiệm vụ khác

a) Trong tháng, đã công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 04 nguồn giống cho 04 cơ sở với diện tích 0,84 ha. Lũy kế đến nay, đã công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 72 nguồn giống cho 61 cơ sở với tổng diện tích 48,045 ha.

b) Trong tháng, đã kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 10 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã cấp mã số cho 95 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

4. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

a) Những hạn chế, tồn tại

- Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, lấn chiếm rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững của các chủ rừng còn chậm.

- Việc thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại địa phương còn chậm.

b) Nguyên nhân

- Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lén lút phá rừng; phát nương rẫy lấn vào rừng tự nhiên.

- Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

- Kinh phí xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện. Do đó, các đơn vị còn phụ thuộc vào kinh phí của huyện nên Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn, Vân Canh chỉ mới triển khai thực hiện.

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 01 NĂM 2024

1. Nhiệm vụ

a) Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Ban chấp hành Trung Ương Đảng và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; đồng thời tham mưu sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW làm cơ sở rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất các giải pháp khắc phục nhằm thực hiện hiệu quả hơn; Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hạt kiểm lâm báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2023.

- Tham mưu nghiệm thu hoàn thành kết quả xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 như: Khoán bảo vệ 130.003 ha; khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284,0 ha; trồng rừng tập trung 8.500 ha; sản lượng gỗ khai thác 1.050.000 m³; chăm sóc rừng trồng 19.500 ha; sản xuất 200 triệu cây giống lâm nghiệp.

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự thủ, tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; thủ tục về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để tổ chức thẩm định theo quy định.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt phương án khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất theo quy định Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về truy xuất nguồn gỗ lâm sản.

- Tiếp tục thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, An Lão, Tây Sơn, Vân Canh giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2023 và cả giai đoạn 2021-2025.

- Thẩm định và công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

- Tăng cường công chức phụ trách địa bàn nắm bắt tình hình sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn phụ trách.

2. Giải pháp

a) Các hạt kiểm lâm tham mưu chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng, mua bán gỗ trái phép,... nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân về công tác bảo vệ rừng.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

c) Các hạt kiểm lâm tăng cường phối hợp lực lượng công an, dân quân tự vệ và lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng; Thực hiện nghiêm việc chốt chặn trên các tuyến đường, các điểm trọng yếu thường vận chuyển, mua bán lâm sản để kiểm tra, ngăn chặn việc mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét trong và ngoài rừng, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp trái pháp luật, kịp thời ngăn chặn. Tích cực điều tra, truy tìm các đối tượng phá rừng, khai thác rừng trái phép để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ rừng phải tích cực chủ động triển khai công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Phối hợp tuần tra, truy quét, ngăn chặn, phát hiện kịp thời tình trạng xâm hại rừng trên lâm phận quản lý và vùng rừng giáp ranh. Thường xuyên

kiểm tra rừng và chốt chặn để ngăn chặn khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, khai thác gỗ trái phép; bố trí đặt các chốt bảo vệ rừng trong rừng, nhất là các vùng trọng điểm, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ cao về phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

đ) Các hạt kiểm lâm phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng liên quan, chủ rừng từ huyện đến xã, quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến, sản xuất, kinh doanh lâm sản trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật nếu sử dụng, mua, bán, chế biến lâm sản có nguồn gốc trái pháp luật.

e) Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Công ty TNHH Lâm nghiệp, một số doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các hộ gia đình đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ để khuyến khích chủ rừng thực hiện chuyển đổi sang trồng rừng gỗ lớn.

g) Đôn đốc các đơn vị thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2024.

h) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

i) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn; trồng 1 tỷ cây xanh đảm bảo đạt kế hoạch đặt ra năm 2024.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

2. Đề nghị cấp thẩm quyền cấp kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả cao.

3. Các cấp, ngành chức năng tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người thi hành công vụ.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu